

BỘ XÂY DỰNG

Số: **905/QĐ-BXD**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Đính chính Quyết định số 01/2008/QĐ-BXD ngày 01/02/2008 ban hành chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng và Quyết định số 06/2008/QĐ-BXD ngày 18/4/2008 ban hành quy chế cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12/11/1996 ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16/12/2002 ;

Căn cứ Nghị định số 104/2004/NĐ-CP ngày 23/3/2004 của Chính phủ về Công báo Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kinh tế xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Đính chính nội dung phần ảnh trong giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng của Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Quyết định số 01/2008/QĐ-BXD như sau: Đã in “ Ảnh 3x4 (đóng dấu nổi của cơ sở đào tạo) ”, in đúng là “ Ảnh 3x4 (đóng dấu của cơ sở đào tạo) ”.

Điều 2. Đính chính Quyết định số 06/2008/QĐ-BXD ngày 18/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chế cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng như sau :

1. Tại trang 1 mẫu chứng chỉ kỹ sư định giá của Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Quyết định số 06/2008/QĐ-BXD đã in 2 dòng “ Số chứng chỉ: (*) và Lần cấp: ”, nay sửa lại in vào trang 2 như Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Tại điểm b, khoản 2, Điều 7 của Quyết định số 06/2008/QĐ-BXD đã in “Đã trực tiếp thực hiện ít nhất 5 công việc tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình (công việc số 1, 2, 5, 6 và 8) quy định tại Điều 3 của Quy chế này ...” sửa lại là “Đã trực tiếp thực hiện ít nhất 5 công việc tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình (trong số các công việc số 1, 2, 5, 6, 7 và 8) quy định tại Điều 3 của Quy chế này ...”.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- WEB site Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Lưu VP, Vụ KTXD, Viện KTXD, T400. ✓

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHÍNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thanh Minh

PHỤ LỤC
(Kèm theo Quyết định số 905 /QĐ-BXD ngày 14 tháng 7 năm 2008
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

<p>TÊN CƠ QUAN CẤP CHỨNG CHỈ -----</p> <p>CHỨNG CHỈ KỸ SƯ ĐỊNH GIÁ XÂY DỰNG</p>	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;"> <p>Ảnh 3x4 của người được cấp chứng chỉ (đóng dấu nổi của cơ quan cấp chứng chỉ)</p> </div> <p>Thông tin cá nhân của người được cấp chứng chỉ: - Số CMND (hoặc hộ chiếu) - Ngày cấp CMND: Nơi cấp CMND: - Quốc tịch: - Số chứng chỉ : (*) - Lần cấp:</p>
Trang bìa 1 (màu xanh đậm)	Trang 2 (màu trắng)
<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></p> <p>Thủ trưởng cơ quan cấp chứng chỉ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp cho ông/bà: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi thường trú: - Trình độ chuyên môn: <p>Chứng chỉ kỹ sư định giá hạng:</p> <p style="text-align: center;">....., ngày tháng năm</p> <p style="text-align: center;">THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP CHỨNG CHỈ (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)</p>	<p style="text-align: center;">Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo qui định. - Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung chứng chỉ. - Không được cho thuê, mượn chứng chỉ này để hành nghề.
Trang 3 (màu trắng)	Trang 4 (màu xanh đậm)

Ghi chú: (*) Số chứng chỉ ghi theo mã điện thoại của tỉnh, ví dụ: chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng cấp ở Hà Nội ghi là: 04-0001; tại TPHCM ghi là: 08-0001...vv.